240 NĂM NHÌN LẠI CUỘC TIẾN QUÂN CỦA NGUYỄN HUỆ VÀO NAM BỘ NĂM 1785

ĐỖ KIM TRƯỜNG (*)

Từ năm Bính Thân (1776) đến khi chúa Nguyễn Ánh chiếm lại Sài Gòn (năm Mậu Thân, 1788), Tây Sơn nhiều lần tiến quân vào Nam bộ (vùng đất Gia Định khi đó), nhằm tiêu diệt lực lượng chúa Nguyễn. Tháng Chạp năm Giáp Thìn, "đội quân áo vải" dưới sự chỉ huy của Nguyễn Huệ đã vào đập tan âm mưu xâm lược của giặc Xiêm trong trận quyết chiến chiến lược Rạch Gầm - Xoài Mút. Sử liệu ghi sự kiện này cuối năm 1784, nhưng đối chiếu với Dương lịch đã là tháng 1 năm 1785, cách nay tròn 240 (1785-2025). Xung quanh đó còn nhiều vấn đề cần tìm hiểu, để làm sáng tỏ một thời kỳ lịch sử đầy biến động trên vùng đất mới.

1. Bối cảnh cuộc tiến quân của Nguyễn Huệ vào Nam bộ năm 1785

Đất Gia Định xưa do các chúa Nguyễn có công khai mở. Cùng với đó là tổ chức các đợt lưu dân người Việt từ miền Trung vào khẩn hoang, lập nên những thôn làng đầu tiên. Vì thế, trong tâm thức người Nam bộ, họ luôn mang ơn ấy. Tuy nhiên, từ năm Ất Dậu (1765), chúa Nguyễn Phúc Khoát băng, chúa Nguyễn Phúc Thuần được chọn nối ngôi vì mới 12 tuổi, nên Quốc phó Trương Phúc Loan cấu kết cùng Thái giám Chữ Đức và Chưởng dinh Nguyễn Cửu Thông đổi di chiếu của tiên đế (Phúc Khoát) mà tôn lập[1].

Nguyễn Phúc Thuần, sinh năm Giáp Tuất (1754), là hoàng tử thứ 16 của Thế Tông Hoàng đế[2]. Chúa ở ngôi 12 năm (từ 1765 đến 1777). Năm Bính Thân (1776), Định vương họp các quan văn võ để nhường ngôi cho Nguyễn Phúc Dương. Hoàng tôn Dương lấy niên hiệu là Tân Chính vương và tôn Phúc Thuần làm Thái Thượng vương.

Tháng 8 năm Đinh Dậu (1777), Tây Sơn đánh đồn Ba Việt[3], Tân Chính vương chết. Chúa Phúc Thuần trước đó lánh đi Long Xuyên (Cà Mau hiện nay). Tháng 9, Chưởng cơ Thành của Tây Sơn đánh Long Xuyên, chúa băng. Tây Sơn đã lật đổ chính quyền chúa Nguyễn ở Đàng Trong. Tại Đàng Ngoài, chúa Trịnh vẫn giữ thực quyền bên cạnh hư danh vua Lê.

Sau khi Định vương và Tân Chính vương mất, tàn binh của chúa Nguyễn một số tìm nơi mai danh ẩn tích, số khác theo những kiệt hiệt địa phương luyện tập võ nghệ chờ thời. Số còn lại trở về cuộc sống dân dã bên

(*) Hội Khoa học lịch sử Đồng Tháp - SĐT: 0854701099 - Email: kimtruong.do@gmail.com

1. Quốc sử quán triều Nguyễn (2022), Đại Nam thực lục, Tập 1, Nxb Hà Nội, tr 169.

2. *Liệt truyện* mục "Các con Thế Tông Hoàng Đế" không chép về Hoàng tử thứ 2 và Hoàng tử thứ 16 Nguyễn Phúc Thuần. Xem: Quốc sử quán triều Nguyễn (2013), Đại Nam liệt truyện, Tập 1 – 2, Nxb Thuận Hóa, tr 47 – 55.

3. Ba Việt (cũng viết Ba Vác, Ba Vát, Ba Vạt), nay thuộc địa bàn xã Phước Mỹ Trung, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre. Xem: Trịnh Hoài Đức (2019), *Gia Định thành thông chí*, Phạm Hoàng Quân dịch, chú và khảo chứng, Nxb Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh & Saigonbooks, tr 184, chú thích 366.

ruộng vườn cùng thê tử[4]. Tuy nhiên, trong tâm thức họ và người dân Nam bộ, ngọn rau tấc đất ở đây là thành quả công cuộc khai hoang lập làng hơn trăm năm trước do các chúa Nguyễn chủ trương. Là con cháu của những lưu dân từ miền Trung vào phát canh khai cơ, họ nhớ ơn mở đất buổi đầu, nên mong chờ một hậu duệ nhà Nguyễn sẽ tiếp nối cuộc trung hưng. Trong khi đó, lịch sử xác nhận, Tây Sơn chưa từng có những hoạt động kiến thiết tại nơi đây. Thậm chí, dưới mắt người dân, "đội quân áo vải" mỗi lần vào đều gom lương thực, của cải mang về Bình Định hay Phú Xuân. Ấn tượng tốt đẹp về Tây Sơn nếu có, không thể xóa được tâm thức trước đó về công lao các chúa Nguyễn của người dân. Bối cảnh trên, Nguyễn Ánh đã xuất hiện như một sự mong chờ, một hy vọng, đúng lúc và kịp thời để thay đổi cục diện cuộc chiến tranh trên đất Nam bộ giữa hai lực lượng cùng mang chung họ Nguyễn.

Như trên đã nêu, 12 năm nội chiến Tây Sơn - chúa Nguyễn ở vùng đất Nam bộ (1776-1788), Nguyễn Huệ nhiều lần tiến quân vào đây. Trong đó, "đội quân áo vải" đã bắt giết chúa Nguyễn Phúc Thuần và Nguyễn Phúc Dương (năm 1777). Riêng Nguyễn Ánh, năm 1776, được phái đi Chân Lạp để đòi lệ cống năm xưa. Khi Duệ Tông bị bắt ở Long Xuyên (tức Cà Mau), chúa một mình lánh sang đảo Thổ Chu nên thoát được. Đến tháng 10 năm Đinh Dậu (1777), chúa về Sa Đéc, các tướng mặc áo tang kéo nhau đến họp. Sang tháng 11, chúa Nguyễn lấy dinh Long Hồ. Tháng 12, chiếm lại Sài Gòn. Như vậy, từ cuối năm 1777, Nguyễn Ánh thực sự trở thành người chỉ huy cao nhất quân chúa Nguyễn, được khi các tướng suy tôn làm Đại nguyên soái, quyền coi việc nước lúc mới 17 tuổi[5]. Từ thời gian này cho đến lúc chiếm lại Sài Gòn lần thứ ba (năm 1782), chúa Nguyễn Ánh nhiều lần phải bôn đào từ đất liền ra đến hải đảo, có khi nguy cấp đến tính mạng, nhưng nhờ nhiều nguyên nhân nên qua được hiểm nguy[6] và gây dựng lại lực lượng, tiếp tục chỉ huy cuộc chiến. Đã có nhiều luận giải về phẩm chất cá nhân của Nguyễn Ánh[7], nên cuộc trung hưng của họ Nguyễn dần đạt được kết quả, và hoàn thành thống nhất đất nước. Trong cuộc trung hưng đó, để đạt kết quả cuối cùng, theo Nguyễn Hữu Hiếu, chúa Nguyễn Ánh đã không từ thủ đoạn nào, mà tệ hại nhất là việc rước mấy vạn quân Xiêm về giày xéo quê hương. Đây là sai lầm, dù biện minh ở góc độ nào cũng không thể tha thứ[8].

Về phía triều đình Rama, từ lịch sử hình thành đã luôn tham vọng sẽ sáp nhập Chân Lạp vào lãnh thổ, hay ít nhất thiết lập được quyền bảo hộ Oudong. Cùng với đó, sẽ khống chế vùng đất Nam bộ của Việt Nam qua đường lối "Đông tiến", như Giáo sư Phan Huy Lê đã nhận định[9]. Vấn đề là chờ thời cơ để tiến hành. Vì vậy, khi Châu Văn Tiếp sang cầu cứu, vua Xiêm chỉ chờ có thế, lập tức sai hai cháu là Chiêu Tăng và Chiêu Sương, chỉ huy 300 chiến thuyền cùng 2 vạn thủy quân, ngày Nhâm Thìn tháng Sáu năm Giáp Thìn (tức 25-7-1784) xuất binh, vừa giúp Nguyễn Ánh vừa thực hiện mưu đồ xâm lược.

2. Cuộc tiến quân của Nguyễn Huệ vào vùng đất Nam bộ năm 1785

Nghe tin quân Xiêm sang xâm lược, cuối tháng 11 đầu tháng 12 năm Giáp Thìn (1784), theo lệnh Hoàng đế Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ đem binh thuyền vào Nam bộ. Trước đó ở Gia Định, Phò mã Tây Sơn Trương Văn Đa chỉ có vài ngàn quân đóng giữ. Trên đường vào nam, Nguyễn Huệ cần có đội quân đủ và mạnh có thể đối kháng với giặc ngoại xâm.

---

4. Tạ Chí Đại Trường cho biết, tháng 7 năm Giáp Thìn (1784), chúa Nguyễn Ánh từ Xiêm về, cho Cai cơ Trịnh Ngọc Trí đi các làng kêu gọi những cựu thần đang lẩn trốn và hào kiệt nổi lên hưởng ứng quan binh. Kết quả, ở Vũng Liêm, phó Đốc chiến Lý của Tây Sơn theo về, Cai cơ Nguyễn Tấn Văn trở lại hàng ngũ. Danh thần sau này là Lê Văn Duyệt cũng đến. Xem: Tạ Chí Đại Trường (2012), *Lịch sử nội chiến ở Việt Nam từ 1771 đến 1802*, Nxb Tri thức & Nhã Nam, tr 112.

5. Quốc sử quán triều Nguyễn (2022), Đại Nam thực lục, Tập 1, Sđd, tr 205.

6. Tạ Chí Đại Trường cũng viết về vấn đề này: "Có những may mắn đưa đến cho ông Chúa này để sử quan nhà Nguyễn lại có dịp tán tụng phước mạng đế vương. Qua rạch Chanh, ông nhờ đến một con trâu nằm trên bờ; giữa dòng nước triều chiều chảy xiết chìm trâu thì may sao một con cá sấu (?) lại đưa giúp ông qua bờ bên kia". Tạ Chí Đại Trường (2012), Sđd, tr 105.

7. Về phẩm chất cá nhân Nguyễn Ánh, có thêm xem: Nguyễn Phương (1968), *Việt Nam thời bành trướng Tây Sơn*, Khai Trí xuất bản, tr 333 – 338; Marcel Gaultier (2020), *Vua Gia Long*, Nxb Thế giới, tr 91 – 113; Thụy Khuê (2017), *Vua Gia Long & người Pháp, Khảo sát về ảnh hưởng của người Pháp trong giai đoạn triều Nguyễn*, Nxb Hồng Đức & Saigonbooks, tr 145 – 165; Nguyễn Hữu Hiếu (2020), *Nhìn lại xứ Gia Định và cuộc nội chiến Tây Sơn – Nguyễn Ánh (1777 – 1789)*, Nxb Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, tr 274 – 275…

8. Nguyễn Hữu Hiếu (2020), Sđd, tr 274.

9. "Nước Xiêm không phải là một đế chế rộng lớn như Trung Quốc, nhưng chủ nghĩa bành trướng Đại Thái của các vương triều Xiêm cũng có một lịch sử khá lâu đời. Các nước Chân Lạp, Lan Xang là đối tượng bành trướng nhiều lần của các vương triều Ayuthya, Thonburi, Bangkok và từ đầu thế kỷ 18, dân tộc ta cũng bắt đầu phải đối phó với những cuộc tiến công lấn cướp của họ trên miền đất mới khai phá của đồng bằng sông cửu Long". Phan Huy Lê, "Chiến thắng Rạch Gầm – Xoài Mút, vị trí và âm vang", trong: Nhiều tác giả (1984), *Chiến thắng Rạch Gầm – Xoài Mút, Kỷ yếu Hội nghị khoa học Lịch sử nhân kỷ niệm lần thứ 200 ngày chiến thắng Rạch Gầm – Xoài Mút*, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Tiền Giang xuất bản, tr 307.

Giải pháp để đạt mục tiêu này, ông vừa đem hết tinh binh của mình đi thuyền vào, vừa tuyển quân nơi các địa phương đi qua. Nhờ đó, khi tập kết tại Mỹ Tho, số quân Nguyễn Huệ có trong tay xấp xỉ quân địch[10].

Đây là lần thứ tư vào Gia Định[11], Nguyễn Huệ không theo đường Vũng Tàu để đến Sài Gòn như các lần trước, mà theo sông Tiền đến thẳng Mỹ Tho và đóng đại bản doanh ở đồn này. Sau khi thị sát địa hình khu vực và hiến kế của Lê Xuân Giác, ông quyết định chọn đoạn sông Tiền, từ Rạch Gầm đến rạch Xoài Mút làm quyết chiến điểm chiến lược để tiêu diệt giặc xâm lược[12]. Quân Xiêm đặt chỉ huy sở ở Trà Tân. Trên đoạn sông Tiền đã chọn, Nguyễn Huệ cho quân mai phục. Đồng thời trước đó, để khoét thêm mâu thuẫn trong hàng ngũ kẻ địch, ông đã sử dụng một tù binh Chân Lạp đem vàng bạc, gấm vóc đến gặp chủ tướng Xiêm xin "giảng hòa". Đêm mùng 8 rạng sáng mùng 9 tháng Chạp năm Giáp Thìn, 1784 (tức đêm 18 rạng sáng 19 tháng 1 năm 1785 Dương lịch), Nguyễn Huệ cho những đội thuyền nhỏ xuất kích để khiêu chiến, dụ địch vào trận địa mai phục. Đúng như dự đoán, quân Xiêm hung hãn từ Trà Tân xuôi sông Tiền về hướng Mỹ Tho, vào đoạn Rạch Gầm – Xoài Mút. Thủy quân Tây Sơn chặn đầu và khóa đuôi giặc. Pháo binh từ hai bên bờ sông Tiền và từ cù lao Thới Sơn trút xuống đoàn chiến thuyền quân xâm lược đang lúng túng dồn ứ, không tiến thoái được[13]. Vũ Thế Dinh tường thuật kết quả trận đánh như sau: "Chiêu-tăng và Chiêu-sương bỏ thuyền lên bộ để chạy trốn và may được một người Cao Miên dẫn đường theo lối tắt băng qua Quang hóa để sang Nam Vang … /Các chiến thuyền tuy đều bị đánh đắm hết nhưng đại binh thì dần dần tụ họp lại. Chiêu-tăng liền cho kiểm quân số của mình. Lúc ở Xiêm La ra đi, thủy binh và bộ binh tổng cộng là năm vạn, đến đây chỉ còn hơn một vạn"[14]. Theo George Dutton, số quân Xiêm sống sót trốn về nước chỉ có 1.000 tên[15]. Sử quan triều Nguyễn tuy không muốn đề cao "ngụy Tây Sơn", nhưng cũng phải thừa nhận khi chép trong *Thực lục*: "Người Xiêm từ sau cuộc bại trận năm Giáp Thìn, miệng tuy nói khoác mà lòng thì sợ Tây Sơn như cọp"[16].

Sau chiến thắng Rạch Gầm - Xoài Mút, Nguyễn Huệ rút về Quy Nhơn, giao Gia Định lại cho Nguyễn Lữ và các tướng trông coi. Đây là lần cuối cùng ông hiện diện ở vùng đất này. Sau đó, vì nhiệm vụ được phân công, sự bất hòa trong nội bộ triều Tây Sơn, vua Quang Trung ra Bắc, đánh tan cuộc xâm lược của 29 vạn quân Thanh do Tôn Sĩ Nghị cầm đầu vào mùa xuân năm Kỷ Dậu (1789). Gia Định và Nam bộ được Nguyễn Ánh chiếm lại, làm cơ sở cho cuộc trung hưng và sáng lập vương triều Nguyễn sau đó (năm 1802).

3. Mấy nhận xét thay kết luận

Trong 12 năm, từ Bính Thân (1776) đến Mậu Thân (1788), Tây Sơn đã 9 lần tiến quân vào Nam bộ: Bính Thân (1776) 2 trận; Đinh Dậu (1777) 2 trận; Nhâm Dần (1782) 2 trận; Quý Mão (1783) 1 trận; Ất Tỵ (1785) 1 trận; Mậu Thân (1788) 1 trận[17]. Sách Địa chí văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh, Tập 1, chép 8 trận[18]. Cũng có tác giả, theo năm diễn ra sự kiện tính là 6 trận[19]. Riêng Nguyễn Huệ, có 4 lần trực tiếp tiến quân vào đất này: *Lần thứ nhất*, tháng 3 năm Đinh Dậu (1777); *Lần thứ hai*, tháng 3 năm Nhâm Dần (1782); *Lần thứ ba*, tháng 2 năm Quý Mão (1783); *Lần thứ tư*, tháng Chạp năm Giáp Thìn 1784 (tháng 1 năm 1785 Dương lịch). Trong các lần đó, lịch sử đã vinh danh ông về chiến thắng chiến lược Rạch Gầm – Xoài Mút, nhấn chìm tham vọng xâm lăng của giặc Xiêm trên sông Tiền. Đây cũng là lần cuối người anh hùng áo vải hiện diện ở Nam bộ. Qua sự kiện này, các sử quan triều Nguyễn khi soạn *Thực lục cũng không thể không xác nhận sự thật người Xiêm khiếp Tây Sơn như sợ cọp!*

---

10. Huỳnh Lứa, "Nguyễn Huệ với công cuộc chuẩn bị tiêu diệt quân Xiêm, trong: Nhiều tác giả (1984), *Chiến thắng Rạch Gầm – Xoài Mút,…*, Sđd, tr 90.

11. Lần thứ nhất, tháng 3 năm Đinh Dậu (1777); Lần thứ hai, tháng 3 năm Nhâm Dần (1782); Lần thứ ba, tháng 2 năm Quý Mão (1783); Lần thứ tư, tháng Chạp năm Giáp Thìn (1784).

12. Việc hiến kế của Lê Xuân Giác, mặc dù *Thực lục có ghi nhưng có ý kiến cho rằng đây là chủ ý của sử quan triều Nguyễn nhằm hạ thấp tài năng quân sự của Nguyễn Huệ. Xem: Nguyễn Hữu Hiếu (2020), Sđd, tr 188 – 189.*

13. Nguyễn Quang Ngọc (2023), *Quá trình khai phá và xác lập chủ quyền của Việt Nam trên vùng đất Nam Bộ (Thế kỷ XVII – XIX)*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, tr 378 – 379.

14. Dinh Đức Hầu Vũ Thế Dinh (2006), *Mạc thị gia phả*, Nguyễn Khắc Thuần (Dịch, giới thiệu và chú thích), Nxb Giáo dục, tr 55. 5 vạn quân là tổng số quân Xiêm từ nơi xuất phát đi xâm lược đất Gia Định. Trận Rạch Gầm – Xoài Mút, chúng chỉ có 2 vạn quân.

15. George Dutton (2019), *Cuộc nổi dậy của nhà Tây Sơn*, Lê Nguyễn dịch và giới thiệu. Nxb Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh & Dtbooks, tr 105.

16. Quốc sử quán triều Nguyễn (2022), Đại Nam thực lục, Tập 1, Sđd, tr 228.

17. Hội đồng Khoa học xã hội TP. Hồ Chí Minh (2018), Địa chí văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh, Tập 1, Lịch sử, Nxb Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, tr 259 – 267.

18. Hội đồng Khoa học xã hội TP. Hồ Chí Minh (2018), Sđd, tr 267.

19. Trần Thuận, "Góp phần lý giải vì sao nhân dân Nam bộ ủng hộ Nguyễn Ánh chống lại Tây Sơn", trong: Trường Chính trị Bến Tre & Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bến Tre (2023), *Long Vân hầu Trương Tấn Bửu hai thế kỷ nhìn lại*, Nxb Lý luận chính trị, tr 24.

- Sử liệu triều Nguyễn chép Định vương mất ở Long Xuyên. Một tài liệu khác cho biết ông mất "khi bị Tây Sơn đánh đuổi ở Gia Định"[20]. Còn theo Trương Vĩnh Ký: "Chúa Duệ Tông, chú của Gia Long và Chúa Mục vương đã bị Tây Sơn bắt, kẻ trước ở Ba Thắc (Cà Mau) vào năm 1776, người sau ở Ba Vác (trước thuộc tỉnh Vĩnh Long, nay thuộc địa hạt Bến Tre, ở Đông Bắc Mỏ Cày) sau Duệ Tông ít lâu. Người ta nói cả hai đều bị giết trong chùa (Kim Chương) vào năm 1776"[21]. Nghiên cứu liên quan mới đây, Nguyễn Đình Tư cũng viết tương tự[22].

- Trong cuộc chiến ở Gia Định với Tây Sơn, quân chúa Nguyễn 4 lần chiếm được đất này: Tháng 5 năm Bính Thân (1776); Tháng 12 năm Đinh Dậu (1777); Tháng 8 năm Nhâm Dần (1782); và Tháng 8 năm Mậu Thân (1788)[23]. Có nhiều giai thoại về Nguyễn Ánh trong những lúc hiểm nguy. Nhà nghiên cứu Nguyễn Hữu Hiếu xét theo quan điểm triết học của Karl Max, chỉ ra rằng, đó là những ngẫu nhiên lịch sử, có thể tác động xã hội tiến nhanh hoặc chậm hơn đôi chút, còn đối với toàn bộ lịch sử, nó không có tác dụng gì[24]. Một lẽ nữa, do sự thổi phồng của sử quan về chân mạng đế vương của vị khai sáng vương triều.

- Sự xuất hiện của quân Xiêm ở Nam bộ năm Giáp Thìn (1784) là chủ ý từ phía triều đình Ayutthaya với ý đồ Đông tiến. Cầu viện của Chu Văn Tiếp là cái cớ của hoạt động xâm lược. Chúa Nguyễn Ánh là người chịu trách nhiệm trước lịch sử về sự kiện này và không thể đổ lỗi do bất cứ nguyên nhân nào.

- Một sáng kiến bổ sung quân rất táo bạo nhưng hiệu quả do Nguyễn Huệ thực hiện khi tiến quân từ Quy Nhơn vào Nam bộ. Điều đó thú vị, nhưng cũng không thể không cho rằng có phần mạo hiểm khi "tuyển quân trên đường dài". Lịch sử không có chữ "nếu". Tuy vậy cũng xin phép đặt giả thuyết, "nếu" từ nơi xuất quân đến Sài Gòn, dân đinh không đủ bổ túc quân số thì sẽ như thế nào? Nhưng thật hoàn hảo, kế hoạch diễn ra đúng như dự trù. Số quân Tây Sơn xấp xỉ quân Xiêm. Vậy, đây là sự tuyệt vời của người chủ trương, chứng tỏ một quyết sách hoàn toàn chủ động và sáng suốt của vị thiên tài quân sự áo vải.

- Về thời gian diễn ra sự kiện, theo *Thực lục* chép vào tháng 12 năm Giáp Thìn (1784). Đối chiếu với Dương lịch, lúc diễn ra trận đánh đã sang tháng 1 năm 1785. So với trận thủy chiến Vàm Nao - Cổ Hủ diễn ra vào tháng Chạp năm Quý Tỵ (1833), Dương lịch là tháng 1 năm 1834, hai sự kiện có 5 điểm giống nhau: *1 là*, hai trận tiến công chiến lược đều diễn ra vào thời điểm cuối năm Âm lịch, đầu năm Dương lịch; *2 là*, đều đọ sức trên sông Tiền (hay một phần sông Tiền); *3 là*, đều cùng chống một kẻ thù (xâm lược Xiêm); *4 là*, đều có chung kết quả là chôn vùi âm mưu của kẻ ngoại xâm; *5 là*, chủ quyền quốc gia ở Nam bộ được bảo vệ. Đồng thời có 1 điểm khác nhau: Trận trước (năm 1784, nếu tính theo Dương lịch) do anh hùng dân tộc Nguyễn Huệ và quân Tây Sơn thực hiện. Trận sau (1834, nếu tính lịch âm), do quan quân triều Nguyễn tiến hành. Hai sự kiện lại cách nhau đúng nửa thế kỷ (1784 - 1834)!./.

---

20. Nguyễn Khắc Thuần (2002), *Thế thứ các triều vua Việt Nam*, Nxb Giáo dục, tr 102.

21.Trương Vĩnh Ký (1885), *Souvenirs historiques sur Saigon et ses environ*, in *Excursions et Reconnaissances*, n.10, p. 25. Dẫn theo: Hội đồng Khoa học xã hội TP. Hồ Chí Minh (2018), Sđd tr 260.

22. Nguyễn Đình Tư (2022), *Gia Định – Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh: Dặm dài lịch sử (1698 – 2020)*, Nxb Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, tr 62.

23. Hội đồng Khoa học xã hội TP. Hồ Chí Minh (2018), Sđd tr 259 – 266.

24. Xem Nguyễn Hữu Hiếu (2020), Sđd, tr 185.